

Số: 335/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ L số 312/2021/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 giữa:

***Người yêu cầu:***

- Anh Tạ Quang D, sinh năm 1988.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thửa 1259 T, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quang D và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội ngày 09/5/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều xung đột, mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong nhiều vấn đề; vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Quá trình ly thân hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải, bản thân hai vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định vợ chồng không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Tạ Quang D và chị Nguyễn Thị L xác nhận vợ chồng có hai con chung là Tạ Hà V, sinh ngày 03/6/2014 và Tạ Hà A, sinh ngày 06/02/2017. Ly hôn anh D, chị L thống nhất thỏa thuận giao con chung là Tạ Hà V cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao con chung là Tạ Hà A cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh chị thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Anh D, chị L thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

4. Công nợ chung: Anh D, chị L thống nhất xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

5. Về lệ phí: Chị L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh D hoàn toàn nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Quang D và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Tạ Hà V, sinh ngày 03/6/2014 và anh Tạ Quang D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Tạ Hà An, sinh ngày 06/02/2017.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh D, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Công nợ chung: Anh D, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Chị L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009130 ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông)

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Kiểm***